

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH
(Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thương mại XNK Thủ Đức,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về nội dung sửa Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
<p>ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA</p> <p>...</p> <p>1.4 "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.</p> <p>1.5 "Ngày Thành lập" có nghĩa là ngày mà Công ty được cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh.</p> <p>1.6 "Pháp luật" là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ban hành ngày 22/6/2015 (có hiệu lực ban hành ngày 01/7/2016).</p> <p>1.7 "Người điều hành Công ty" là Giám đốc hoặc Giám đốc điều hành, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p> <p>1.8 "Những người liên quan" có nghĩa là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định</p>	<p>ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA</p> <p>...</p> <p>1.4 « <i>Luật Doanh nghiệp</i> » là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>1.5 « <i>Luật Chứng khoán</i> » là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>1.6 "Ngày Thành lập" có nghĩa là ngày mà Công ty được cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh.</p> <p>1.7 "Pháp luật" là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ban hành ngày 03 tháng 06 năm 2008.</p> <p>1.8 « <i>Người điều hành doanh nghiệp</i> » là Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của</p>



1.9 "Cổ đông" có nghĩa là mọi thể nhân hay pháp nhân được ghi tên trong Sổ đăng ký Cổ đông của Công ty với tư cách là người sở hữu cổ phiếu.

1.10 "Thời hạn" có nghĩa là thời hạn ban đầu của Công ty như được quy định tại Điều 2 của Điều lệ này và mọi thời gian gia hạn được thông qua bằng một nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và được Hội đồng quản trị chấp thuận.

1.11 "Việt Nam" có nghĩa là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

...

Điều lệ công ty;

1.9 « *Người quản lý doanh nghiệp* » là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty;

1.10 « *Người có liên quan* » là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;

1.11 "Cổ đông" có nghĩa là mọi thể nhân hay pháp nhân được ghi tên trong Sổ đăng ký Cổ đông của Công ty với tư cách là người sở hữu cổ phiếu.

1.12 "Thời hạn" có nghĩa là thời hạn ban đầu của Công ty như được quy định tại Điều 2 của Điều lệ này và mọi thời gian gia hạn được thông qua bằng một nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và được Hội đồng quản trị chấp thuận.

1.13 « *Sở giao dịch chứng khoán* » là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con.

1.14 "Việt Nam" có nghĩa là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

...

ĐIỀU 2. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

...

3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:
- Địa chỉ: Số 231 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

...

ĐIỀU 2. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

...

3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:
- Địa chỉ: Số 231 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

...

ĐIỀU 10. QUYỀN HẠN CỦA CỔ ĐÔNG CÔNG TY

...

3. Một cổ đông hoặc một nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên, có các

ĐIỀU 10. QUYỀN HẠN CỦA CỔ ĐÔNG CÔNG TY

...

3. Một cổ đông hoặc một nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên, có

<p>quyền sau:</p> <p>...</p>	<p>các quyền sau:</p> <p>...</p>
<p style="text-align: center;">ĐIỀU 12. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty và tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu đều được tham dự. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p style="text-align: center;">ĐIỀU 12. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty và tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu đều được tham dự. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>
<p style="text-align: center;">ĐIỀU 13. QUYỀN VÀ NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</p> <p>...</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông Thường niên và Bất thường có quyền ra các quyết định bằng cách thông qua nghị quyết về các vấn đề sau:</p> <p>...2.5 Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;</p> <p>2.6 Bổ sung và sửa đổi Điều lệ;</p> <p>...</p> <p>2.10 Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;</p> <p>...</p> <p>2.14 Công ty hoặc các Chi nhánh nào của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162 của Luật Doanh nghiệp với giá trị tương ứng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán;</p> <p>2.15 Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty.</p>	<p style="text-align: center;">ĐIỀU 13. QUYỀN VÀ NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</p> <p>...</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông Thường niên và Bất thường có quyền ra các quyết định bằng cách thông qua nghị quyết về các vấn đề sau:</p> <p>...2.5 Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;</p> <p>2.6 Bổ sung và sửa đổi Điều lệ, phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.</p> <p>...</p> <p>2.10 Kiểm tra và xử lý các vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;</p> <p>...</p> <p>2.14 Công ty hoặc các Chi nhánh nào của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 167 của Luật Doanh nghiệp với giá trị tương ứng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán;</p> <p>2.15 Chấp thuận các giao dịch quy định</p>

<p>3. ...</p>	<p>tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>2.16 Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty.</p> <p>3. ...</p>
<p>ĐIỀU 16. TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG, CHƯƠNG TRÌNH HỌP VÀ THÔNG BÁO</p> <p>...</p> <p>2.1 Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>...</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p>	<p>ĐIỀU 16. TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG, CHƯƠNG TRÌNH HỌP VÀ THÔNG BÁO</p> <p>...</p> <p>2.1 Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>...</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p>
<p>ĐIỀU 20. THÀNH PHẦN VÀ NHIỆM KỲ</p> <p>...</p> <p>2.3 Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác;</p> <p>...</p>	<p>ĐIỀU 20. THÀNH PHẦN VÀ NHIỆM KỲ</p> <p>...</p> <p>2.3 Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;</p> <p>...</p>
<p>ĐIỀU 21. QUYỀN HẠN VÀ NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>...</p> <p>4.7 Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản ghi trên sổ sách kế</p>	<p>ĐIỀU 21. QUYỀN HẠN VÀ NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>...</p> <p>4.7 Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản ghi trên sổ sách kế toán của</p>

<p>toán của Công ty tại thời điểm gần nhất, không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Khoản 2.11 Điều 13 Điều lệ này, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>...</p> <p>5.3 Trong phạm vi quy định tại Điều 149 của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị quyết định, tùy từng thời điểm, việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh) trừ trường hợp được quy định tại Điều 162 Luật Doanh nghiệp đều phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn;</p> <p>...</p>	<p>Công ty tại thời điểm gần nhất, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>...</p> <p>5.3 Trong phạm vi quy định tại Điều 153 của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị quyết định, tùy từng thời điểm, việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh) trừ trường hợp được quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp đều phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn;</p> <p>...</p>
<p>ĐIỀU 23. CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>...</p> <p>10.3 Bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điều 162 của Luật Doanh nghiệp sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p> <p>...</p> <p>16. Biên bản cuộc họp: Biên bản cuộc họp phải theo quy định tại Điều 154 Luật Doanh nghiệp 2014...</p>	<p>ĐIỀU 23. CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>...</p> <p>10.3 Bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điều 167 của Luật Doanh nghiệp sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p> <p>...</p> <p>16. Biên bản cuộc họp: Biên bản cuộc họp phải theo quy định tại Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2020...</p>
<p>ĐIỀU 26. BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA GIÁM ĐỐC</p> <p>...</p> <p>3. <u>Tiêu chuẩn là ứng cử viên Giám đốc:</u></p> <p>a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>...</p>	<p>ĐIỀU 26. BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA GIÁM ĐỐC</p> <p>...</p> <p>3. <u>Tiêu chuẩn là ứng cử viên Giám đốc:</u></p> <p>a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>...</p>
<p>ĐIỀU 27. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY</p> <p>1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công</p>	<p>ĐIỀU 27. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY</p> <p>1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được</p>



ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.

...

tiến hành một cách có hiệu quả. Người **phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp**. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.

...

ĐIỀU 29. TRÁCH NHIỆM TRUNG THỰC VÀ TRÁNH CÁC XUNG ĐỘT VỀ QUYỀN LỢI

...

5. Theo Điều 162 của Luật Doanh nghiệp, một hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty và một hoặc nhiều Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người quản lý khác, hoặc những người liên quan đến họ hoặc bất kỳ công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức nào khác mà ở đó một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hóa chỉ vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc chỉ vì Thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc chỉ vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu:

5.1 Đối với hợp đồng có giá trị từ hai mươi (20)% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty trở xuống,... những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;

5.2 Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ

ĐIỀU 29. TRÁCH NHIỆM TRUNG THỰC VÀ TRÁNH CÁC XUNG ĐỘT VỀ QUYỀN LỢI

...

5. Theo Điều 167 của Luật Doanh nghiệp, một hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty và một hoặc nhiều Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người quản lý khác, hoặc những người liên quan đến họ hoặc bất kỳ công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức nào khác mà ở đó một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hóa chỉ vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc chỉ vì Thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc chỉ vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu:

5.1 Đối với hợp đồng có giá trị từ ba mươi lăm (35)% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty trở xuống, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;

5.2 Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ

0144
NG P
PH
DONG
NHAN
TU D
IMEX
C-TP

<p>kế toán của Công ty, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các Cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này một cách trung thực;</p> <p>...</p>	<p>kế toán của Công ty, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các Cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này một cách trung thực;</p> <p>...</p>
<p>ĐIỀU 31. BỔ NHIỆM BAN KIỂM SOÁT</p> <p>1. Công ty có Ban Kiểm soát và Ban Kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p> <p>...</p> <p>2. Tiêu chuẩn ứng cử làm Kiểm soát viên:</p> <p>2.1 Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật này;</p> <p>2.2 Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;</p> <p>2.3 Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;</p> <p>2.4 Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên;</p> <p>2.5 Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.</p>	<p>ĐIỀU 31. BỔ NHIỆM BAN KIỂM SOÁT</p> <p>1. Công ty có Ban Kiểm soát và Ban Kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 170 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p> <p>...</p> <p>2. Tiêu chuẩn ứng cử làm Kiểm soát viên:</p> <p>2.1 Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>2.2 Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;</p> <p>2.3 Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;</p> <p>2.4 Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;</p> <p>2.5 Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty.</p> <p>2.6 Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;</p> <p>2.7 Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.</p> <p>2.8 Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.</p>

<p>...</p> <p>5. Ban Kiểm soát có 03 (ba) thành viên. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số các thành viên làm Trưởng ban Kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng ban Kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty. Trưởng ban Kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>...</p>	<p>...</p> <p>5. Ban Kiểm soát có 03 (ba) thành viên. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số các thành viên làm Trưởng ban Kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban Kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Trưởng ban Kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>...</p>
<p>ĐIỀU 50. NGÀY HIỆU LỰC</p> <p>...</p> <p>2. Điều lệ được lập thành 20 bản, có giá trị như nhau, trong đó:</p> <p>2.1 01 Bản nộp tại Phòng Công chứng Nhà nước của địa phương.</p> <p>2.2 05 Bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>2.3 14 Bản lưu trữ tại Văn phòng Công ty.</p> <p>3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.</p> <p>4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc ít nhất 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị mới có giá trị.</p>	<p>ĐIỀU 50. NGÀY HIỆU LỰC</p> <p>...</p> <p>2. Điều lệ được lập thành 20 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.</p> <p>4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc ít nhất 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị mới có giá trị.</p>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua.


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Võ Khánh Hưng